

**ĐÁNH GIÁ NHẬN THỨC, THÁI ĐỘ CỦA NHÂN VIÊN Y TẾ ĐỐI VỚI VIỆC THU GOM PHÂN LOẠI CHẤT THẢI Y TẾ TẠI BỆNH VIỆN ĐK ĐỒNG NAI**

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Chất thải bệnh viện có đặc tính lý hóa và sinh học, vừa là nguồn ô nhiễm môi trường vừa là nguồn gây bệnh. Vấn đề quản lý và xử lý chất thải y tế phải đồng bộ bao gồm từ khâu thu gom, phân loại, vận chuyển và tiêu hủy trong đó vấn đề thu gom phân loại phụ thuộc rất nhiều vào ý thức và sự cộng tác của nhân viên y tế.

**MỤC TIÊU**

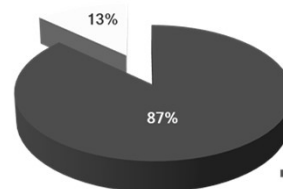
Đánh giá nhận thức và thái độ của Điều dưỡng – Nữ hộ sinh - Kỹ thuật viên và Hộ lý đối với việc phân loại, thu gom chất thải y tế.

**ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

- **Phương pháp nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang
- **Đối tượng nghiên cứu:**
  - Điều dưỡng – Nữ hộ sinh – Kỹ thuật viên và Hộ lý của các khoa lâm sàng và cận lâm sàng.
  - Phương pháp thu thập số liệu: Phỏng vấn trực tiếp Điều dưỡng – Nữ hộ sinh – Kỹ thuật viên và Hộ lý dựa vào bộ câu hỏi đã chuẩn bị trước.

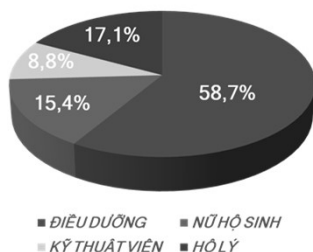
**KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN**

**1. PHÂN BỐ THEO GIỚI**



**Nhận xét:** Đối tượng tham gia khảo sát chủ yếu là nữ chiếm (87%)

**2. PHÂN BỐ THEO ĐỐI TƯỢNG**



\* **Nhận xét :** đối tượng tham gia khảo sát tỷ lệ điều dưỡng là (58,7%) cao hơn các đối tượng khác.

**3. KIẾN THỨC VỀ ĐỊNH NGHĨA CHẤT THẢI**

Bảng 3. Kiến thức của ĐD-NHS-KTV và HL về định nghĩa chất thải y tế

Đối tượng	Định nghĩa chất thải thông thường				Định nghĩa chất thải y tế ngay hại			
	Đúng		Sai		Đúng		Sai	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Điều dưỡng	284	86,3	45	13,7	326	99,1	03	0,9
Nữ hộ sinh	47	54,6	39	45,4	78	90,7	08	9,3
Kỹ thuật viên	41	83,7	08	16,3	46	93,9	03	6,1
Hộ lý	63	65,6	33	34,4	95	98,9	01	1,1
Tổng	435	77,7	125	22,3	545	97,3	15	2,7

**4. KIẾN THỨC VỀ PHÂN LOẠI CHẤT THẢI Y T**

Bảng 4. Kiến thức của ĐD-NHS-KTV và HL về phân loại chất thải y tế

Đối tượng	Các nhóm chất thải rắn y tế				Các loại chất thải lây nhiễm			
	Đúng		Sai		Đúng		Sai	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Điều dưỡng	307	93,3	22	6,7	323	98,2	06	1,8
Nữ hộ sinh	80	91,9	06	8,1	79	91,9	07	8,1
Kỹ thuật viên	45	91,8	04	8,2	46	93,9	03	6,1
Hộ lý	77	80,2	19	19,8	87	90,6	09	9,4
Tổng	509	90,9	51	9,1	535	95,5	25	4,5

**5. KIẾN THỨC CHUNG VỀ QUY TRÌNH QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI :**

Bảng 5. Kiến thức chung của ĐD-NHS-KTV và HL về quản lý, xử lý chất thải

Kiến thức về quản lý và xử lý chất thải y tế	Đúng		Sai	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
	Màu sắc túi, thùng đựng chất thải	100	100	00
Vị trí để túi, thùng đựng chất thải	556	99,3	04	0,7
Thời gian lưu giữ tối đa CTYTNH trong BV	509	90,9	51	9,1
Xử lý chất thải y tế ban đầu	526	93,9	34	6,1

**6. THÁI ĐỘ CỦA ĐD-NHS-KTV - HL VỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ :**

Bảng 6. Thái độ của ĐD-NHS-KTV và HL về công tác quản lý và xử lý chất thải

Đối tượng	Rất quan trọng		Quan trọng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Điều dưỡng	299	90,9	30	9,1
Nữ hộ sinh	75	87,2	11	12,8
Kỹ thuật viên	39	79,6	10	20,4
Hộ lý	79	82,3	17	17,7
Tổng	492	87,9	68	12,1

**7. MỨC ĐỘ QUAN TÂM CỦA ĐD - NHS - KTV VÀ HL VỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ :**

Bảng 7. Mức độ quan tâm của ĐD-NHS-KTV và HL với công tác quản lý và xử lý chất thải y tế

Bệnh viện	Rất quan tâm		Quan tâm		Không quan tâm	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Điều dưỡng	288	87,5	40	12,2	01	0,3
Nữ hộ sinh	79	91,9	05	5,8	02	2,3
Kỹ thuật viên	35	71,4	14	28,6	00	00
Hộ lý	93	96,9	03	3,1	00	00
Tổng	495	88,4	62	11,1	03	0,5

**8. THÁI ĐỘ CỦA ĐD - NHS - KTV VÀ HL THAM GIA LỚP TẬP HUẤN**

Bảng 8. Thái độ của các ĐD-NHS-KTV và HL tham gia các lớp tập huấn

Đối tượng	Tích cực		Thỉnh thoảng		Không tham gia	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Điều dưỡng	309	93,9	20	6,1	00	00
Nữ hộ sinh	86	100	00	00	00	00
Kỹ thuật viên	35	71,4	14	28,6	00	00
Hộ lý	96	100	00	00	00	00
Tổng	526	93,9	34	6,1	00	00

**9. MỨC ĐỘ YÊN TÂM VỀ CÁC PHƯƠNG TIỆN THU GOM CHẤT THẢI VÀ PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN**

Bảng 9. Mức độ yên tâm về các phương tiện thu gom chất thải và phương tiện phòng hộ cá nhân được bệnh viện trang bị

Đối tượng	Rất yên tâm		Yên tâm		Không yên tâm	
	n	%	n	%	n	%
Điều dưỡng	117	35,6	183	55,6	29	8,8
Nữ hộ sinh	20	23,2	65	75,6	01	1,2
Kỹ thuật viên	16	32,7	30	61,2	03	6,1
Hộ lý	74	77,1	22	22,9	00	00
Tổng	227	40,5	300	53,6	33	5,9

**KẾT LUẬN****Kiến thức về định nghĩa chất thải**

-Kiến thức đúng : 77,7% - 97,3%

-Kiến thức sai : 2,7%- 22,3%

**Kiến thức về phân loại chất thải y tế:**

-Kiến thức đúng : 90,9% - 95,5%

-Kiến thức sai : 4,5%- 9,1%

**KẾT LUẬN****Thái độ về công tác quản lý xử lý chất thải:**

-Mức độ rất quan tâm: 88,4%

-Mức độ quan tâm: 11,1%

-Không quan tâm: 0,5%

**Thái độ tham gia tập huấn:**

-Tích cực : 93,9%

-Thình thoảng: 6,1%

**Phương tiện thu gom chất thải và PTPHCN:**

-Rất yên tâm và yên tâm: 94,1%

-Không yên tâm: 5,9%

Trong đó điều dưỡng không yên tâm 8,8%

**ĐỀ NGHỊ**

1. Tăng cường giáo dục, truyền thông nhằm thay đổi hành vi cho nhân viên y tế trong bệnh viện về phân loại, thu gom và xử lý chất thải y tế để phòng chống nhiễm khuẩn bệnh viện.
2. Cần tổ chức nhiều lớp tập huấn về công tác quản lý xử lý chất thải y tế cho nhân viên y tế , nhất là cho nhân viên y tế mới.
3. Cần trang bị đủ phương tiện thu gom chất thải sắc nhọn đúng quy định